

Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.

3. Trần Thị Mỹ D, sinh ngày 18/01/1996;

Số căn cước công dân: 082196016433;

Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.

4. Trần Khánh N, sinh ngày 23/8/2002;

Số căn cước công dân: 082202001436;

Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.

Đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Văn T, Trần Văn G, Trần Khánh N:
Trần Thị Mỹ D, sinh ngày 18/01/1996 (văn bản ủy quyền số chứng thực 271
ngày 12/9/2025) (có mặt);

Số căn cước công dân: 082196016433;

Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Khánh N, sinh ngày 23/8/2002 (có mặt);

Số căn cước công dân: 082202001436;

Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 29/8/2025, L điều khiển xe ô tô điện Vinfast Vf6 biển số 65H-046.85 đi từ phường Trung Nhứt, thành phố Cần Thơ đến thành phố Hồ Chí Minh để rước khách. Đến khoảng 11 giờ 19 phút cùng ngày, khi đến Km 2013 + 500m Quốc lộ 1 đoạn thuộc ấp M, xã M, tỉnh Đ, L đang điều khiển xe lưu thông làn đường sát dải phân cách cứng, hướng Mỹ Thuận - Trung Lương, do xe gần hết pin, L quan sát bên phải hướng lưu thông có trạm sạc tại Cửa hàng xăng dầu số 22 Petrolimex nên chuyển hướng từ làn đường sát dải phân cách cứng sang làn đường giữa để vào trạm sạc pin, do không quan sát thấy xe mô tô biển số nhãn hiệu Future, màu đỏ 63D1-162.27 do anh Trần Khánh N, sinh năm 2002, thường trú ấp M, xã H, tỉnh Đ điều khiển chở bà Nguyễn Thị Kiều D (mẹ ruột N) lưu thông trên làn đường trong cùng bên phải theo hướng từ Mỹ Thuận - Trung Lương nên L không nhường đường đảm bảo an toàn mà chuyển tiếp vào làn đường bên trong làn phải đã để xe ô tô biển số 65H-046.85 va chạm vào xe ô tô biển số 63D1-162.27 tại vị trí làn đường bên phải tiếp giáp sân bê tông cửa hàng xăng dầu Số 22 Petrolimex. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Kiều Diễm tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp lập lúc 14 giờ 21 phút ngày 29/8/2025 xác định như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại phần sân bê tông trước Cửa hàng xăng dầu Số 22 Petrolimex, hướng Bắc tiếp giáp với Quốc lộ 1. Quốc lộ 1 đoạn Km 2013 + 500m hướng Mỹ Thuận - Trung Lương thuộc ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức

Tây, tỉnh Đồng Tháp đoạn đường thẳng, mặt đường được trán nhựa bằng phẳng, giữa có dải phân cách cứng và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng. Phần đường hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương gồm 03 làn đường, mỗi làn đường rộng 350cm, 350cm, 270cm, giữa các làn đường có vạch sơn màu trắng đứt nét.

Tiến hành xác định mốc chuẩn và mép chuẩn đo đạc:

- Lấy trụ điện số 246 hướng nam Quốc lộ 1 làm mốc đo đạc: Ký hiệu M, mốc này cách mép chuẩn đo đạc.

- Lấy mép đường hướng nam Quốc lộ 1 vị trí tiếp giáp giữa làn đường 220cm và lề đường là mép chuẩn đo đạc.

Ghi nhận đánh số thứ tự theo số tự nhiên gắn với vị trí các dấu vết, phương tiện; Số 01 là vùng va chạm giữa hai phương tiện; Số 02 vết trượt in màu đen dạng cao su; Số 03 là vết cày; Số 04 là xe mô tô hai bánh biển số 63D1-162.27; Số 05 là xe ô tô biển số 65H-046.85.

Mô tả theo thứ tự các vị trí như sau:

- Số 01 là vùng va chạm giữa xe ô tô Vinfast Vf6 biển số 65H-046.85 và xe mô tô hai bánh hiệu Honda Future biển số 63D1-162.27 tại vị trí tiếp giáp giữa Quốc lộ 1 và sân bê tông (tại mép chuẩn), vùng va chạm có bán kính 25cm, khoảng cách từ tâm vùng va chạm đến trụ điện số 246 làm mốc chuẩn là 35m80.

- Số 02 là vết trượt in màu đen dạng cao su trên mặt bê tông dài 256cm, rộng 1,5cm. Đầu vết đo đến mép chuẩn là 104cm, đo đến vùng va chạm số (01) là 261cm, cuối vết đo đến mép chuẩn là 151cm.

- Số 03 là vết cày trên mặt sân bê tông không liên tục dài 420cm, rộng 0,3cm. Đầu vết cày đo đến mép chuẩn là 141cm, đo đến cuối vết trượt in màu đen số (02) là 10cm. Cuối vết cày đo đến mép chuẩn 263cm, cuối vết cày trùng với đầu cần đạp thắng chân xe mô tô 02 bánh 63D1-162.27.

- Số 04 là xe mô tô hai bánh hiệu Honda Future biển số 63D1-162.27 ngã nghiêng bên phải, hai bánh xe nằm trên sân bê tông, yên xe và đầu tay lái nằm trên vách tường bồn trồng hoa, đầu xe quay ra hướng Quốc lộ 1, khoảng cách từ trục bánh xe trước đến mép chuẩn là 170cm, khoảng cách từ trục bánh xe sau đo đến mép chuẩn là 280cm, đo đến vùng va chạm số (01) là 780cm.

- Số 05 là xe ô tô Vinfast Vf6 biển số 65H-046.85 trên sân bê tông, đầu xe quay về hướng đông nam. Khoảng cách từ trục bánh xe trước bên trái đo đến mép chuẩn là 383cm, đo đến trục bánh xe sau xe mô tô hai bánh số (04) là 266cm, khoảng cách từ trục bánh xe sau bên trái đo vào mép chuẩn là 180cm, đo đến vùng va chạm số (01) là 425cm.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô điện Vinfast Vf6 biển số 65H-046.85 ngày 29/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Bộ phận cản trước trên bên phải bung ra, hở rộng 04cm; ốp kim loại trên lòng dè của bánh xe trước bên phải bị thủng móp, kích thước (24x13)cm, sâu 03cm, trên vết thủng móp có dấu mất sơn kích thước (13x08)cm, cản trên bên phải bánh trước có vết trượt xước mất sơn và để lại chất màu đỏ nghi là sơn kích thước (35x14)cm; trong vùng trầy xước có dính chất màu đỏ nghi là sơn xe kích thước (7x10,5)cm; trên chắn bùn trước bên phải có vết trầy xước kích thước (12x9,5)cm; trên vết trượt xước có dính chất nghi sơn màu đỏ kích thước (8,5x5)cm; chắn bùn bánh trước bên phải bị bung hờ.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 63D1-162.27 ngày 29/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Các bộ phận trên mũi chắn bùn trước có vết mài mòn và trầy xước sơn kích thước (04x3,5)cm; trên đèn pha có vết trầy xước không liên tục kích thước (9x3)cm; ốp đầu xe có vết trượt xước sơn dính chất màu vàng nghi là sơn, kích thước (04x0,5)cm; gương chiếu hậu bên trái cong lệch hướng từ sau về trước, từ trước sang phải; đầu tay cầm bên trái có vết trầy xước sơn kích thước (3,5x2,5)cm; ốp nhựa thân xe bên trái có vết trầy xước mất sơn kích thước (21x10)cm; bửng xe bên trái có vết mài mòn mất sơn, kích thước (05x0,8)cm; đầu tay thắng bên phải có vết mài mòn mất sơn, kích thước (05x0,8)cm; đầu tay thắng bên phải có vết mài mòn mất kim loại kích thước (01x01)cm; ốp nhựa vị trí xích xe bên phải mài mòn mất lỏm không liên tục, diện rộng (06x02)cm; đầu gác chân bên phải vị trí cao su mài mòn kích thước (2,5x02)cm; bên phải cần đạp thắng có vết mài mòn kích thước (03x0,2)cm; ốp nhựa thân xe bên phải có vết mài mòn mất sơn kích thước (2,5x0,8)cm.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 71-2025/KLGĐTT - TTPY ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Kiều D: chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, dập phổi, mất máu cấp do chấn thương.

Bản kết luận giám định đoạn video số 2273/KL-KTHS ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video cần giám định.

- Quan sát đối tượng ảnh trong nội dung video cần giám định, xác định:

- + Trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô con di chuyển trước xe mô tô.

- + Xe ô tô con di chuyển trên làn đường số 3, xe mô tô hai bánh di chuyển trên làn đường số 1.

- + Xe ô tô con có chuyển tiếp hai làn đường từ làn đường số 3 di chuyển vào làn đường số 1.

- + Không quan sát thấy điểm va chạm giữa hai xe xảy ra ở làn đường nào do hình ảnh video không quan sát được điểm va chạm, nhưng xác định được xảy ra va chạm xe mô tô hai bánh đã di chuyển lên làn đường Quốc lộ 1 (sát ranh giới làn đường và làn đường số 1) thuộc khu vực đường dẫn vào trạm xăng dầu.

- Trích xuất 09 ảnh trong video thể hiện thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra va chạm giữa xe ô tô con và xe mô tô hai bánh.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do Ngô Phước L điều khiển xe ô tô điện biển số 65H-046.85 chuyển hướng không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên để xe va chạm vào xe mô tô biển số 63D1-162.27, đã vi phạm vào khoản 2 Điều 13; khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 Xe ô tô điện nhãn hiệu Vinfast Vf6, màu đen, biển số 65H-046.85;
- 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 65H-046.85;
- 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Ngô Phước L;
- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Future, màu đỏ biển số 63D1-162.27;

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 65H-046.85 do chị Nguyễn Bùi Tường V (vợ bị cáo), sinh năm 1998, thường trú khu vực Trảng Thợ B, phường Trung Nhứt, thành phố Cần Thơ đứng tên sở hữu. Xe mô tô biển số 63D1-162.27 của anh Trần Khánh N, sinh năm 2002, thường trú ấp Mỹ Trường B, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản cho chủ sở hữu:

- Trả cho chị Nguyễn Bùi Tường V: 01 Xe ô tô điện nhãn hiệu Vinfast Vf6, màu đen, biển số 65H-046.85; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 65H-046.85.

- Trả cho anh Trần Khánh N: 01 Xe mô tô nhãn hiệu Future, màu đỏ biển số 63D1-162.27.

Hiện, còn tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Ngô Phước L.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1996 (con ruột), nơi cư trú: ấp Mỹ Trường B, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp đã nhận đủ số tiền này.

Tại phiên tòa, chị D và bị cáo thỏa thuận, bị cáo sẽ bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường một lần vào ngày 18/6/2026 và chị D không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV5 ngày 09 tháng 02 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp truy tố bị cáo Ngô Phước L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Phước L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các quyết định cũng như hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Phước L đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Phước L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù treo.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 890188000075 do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 13/12/2022 cho Ngô Phước L.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1996 (con ruột), nơi cư trú: ấp Mỹ Trường B, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp đã nhận đủ số tiền này. Tại phiên tòa, chị D và bị cáo thỏa thuận, bị cáo sẽ bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường một lần vào ngày 18/6/2026 và chị D không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sẽ sửa sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của gia đình người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Ngô Phước L đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ do đó pháp luật quy định mọi người khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành nếu không sẽ xảy ra hậu quả khó lường. Lỗi trong vụ tai nạn này là do bị cáo L điều khiển xe ô tô điện biển số 65H-046.85 lưu thông hướng Mỹ Thuận – Trung Lương, chuyển hướng để rẽ phải không bảo đảm an toàn nên va chạm vào xe mô tô biển số 63D1-162.27 do anh Trần Khánh N điều khiển phía sau chở bà Nguyễn Thị Kiều D gây tai nạn, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Kiều D tử vong. Cho nên, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và gia đình của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, xử lý bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú vẫn đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình bà Nguyễn Thị Kiều D và chi phí điều trị cho Trần Khánh N số tiền 130.000.000 đồng. Gia đình bà D đã nhận đủ số tiền này và có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7.2] Tại phiên tòa, Bị cáo L và gia đình bị hại D thỏa thuận thống nhất, bị cáo sẽ bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường một lần vào ngày 18/6/2026 và gia đình bị hại D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

[8.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu: 01 Xe ô tô điện nhãn hiệu Vinfast Vf6, màu đen, biển số 65H-046.85; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 65H-046.85 cho chị Nguyễn Bùi Tường V và 01 Xe mô tô nhãn hiệu Future, màu đỏ biển số 63D1-162.27 cho anh Trần Khánh N.

[8.2] Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 890188000075 do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 13/12/2022 cho Ngô Phước L. Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Ngô Phước L.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[9.1] Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9.2] Buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 30.000.000 đồng là $30.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.500.000$ (Một triệu năm trăm nghìn) đồng.

[10] Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Phước L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Phước L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 890188000075 do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 13/12/2022.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng tài sản ngày 10 tháng 3 năm 2026).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự và điểm 1 mục II Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Ngô Phước L bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thị Kiều D: số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng, bồi thường 01 lần vào ngày 18/6/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo phải chịu 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Thoa



